

QUYẾT ĐỊNH

ban hành Quy định về trách nhiệm và xử lý trách nhiệm người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu đơn vị trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật Viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức số 22/2008/QH12 ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 36/2017/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 97/2015/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về quản lý người giữ chức danh, chức vụ tại doanh nghiệp là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên mà Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Nghị định số 27/2012/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định về xử lý kỷ luật viên chức và trách nhiệm bồi thường, hoàn trả của viên chức;

Căn cứ Nghị định số 34/2011/NĐ-CP ngày 17 tháng 5 năm 2011 của Chính phủ quy định về xử lý kỷ luật đối với công chức;

Căn cứ Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức; đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 93/2010/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 157/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 10 năm 2007 của Chính phủ quy định chế độ trách nhiệm đối với người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị của Nhà nước trong thi hành nhiệm vụ, công vụ;

Căn cứ Nghị quyết số 21-NQ/BCSĐTNMT ngày 22 tháng 6 năm 2017 của Ban cán sự đảng Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

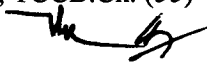
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về trách nhiệm và xử lý trách nhiệm người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu đơn vị trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng;
- Ban Tổ chức Trung ương;
- Bộ Nội vụ;
- Ban cán sự đảng Bộ;
- Đảng ủy Bộ;
- Đảng ủy khối cơ sở
Bộ TNMT tại TP. HCM;
- Công đoàn Bộ,
Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Bộ,
Hội Cựu chiến binh Cơ quan Bộ;
- Lưu: VT, TCCB.Ck. (55)



BỘ TRƯỞNG



Trần Hồng Hà

QUY ĐỊNH

**về trách nhiệm và xử lý trách nhiệm người đứng đầu,
cấp phó người đứng đầu đơn vị trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường
trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 2988/QĐ-BTNMT
ngày 27 tháng 11 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)*

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về trách nhiệm và xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu đơn vị trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Người đứng đầu, người được giao quyền đứng đầu hoặc phụ trách, cấp phó người đứng đầu đơn vị trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường.
2. Chủ tịch hội đồng thành viên, chủ tịch công ty, tổng giám đốc, phó tổng giám đốc các công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên trực thuộc Bộ; giám đốc, phó giám đốc Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam; tổng biên tập Nhà xuất bản Tài nguyên - Môi trường và Bản đồ Việt Nam.

Điều 3. Mục đích

1. Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu các đơn vị trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường trong chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.
2. Làm cơ sở để xác định trách nhiệm người đứng đầu về tình hình, kết quả trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.
3. Nâng cao năng lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành công tác của các đơn vị và thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính nhằm xây dựng cơ quan, đơn vị vững mạnh, đội ngũ công chức, viên chức chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động, minh bạch, đáp ứng yêu cầu nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường.

Điều 4. Căn cứ xác định trách nhiệm

1. Quy định về chức năng, nhiệm vụ; quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị, tổ chức; quyết định phân công nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, tổ chức.
2. Nghĩa vụ, chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn của công chức, viên chức trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ; quy định những điều đảng viên không được làm; những việc công chức, viên chức không được làm; các văn bản của Đảng và pháp luật của Nhà nước có liên quan.
3. Môi trường và điều kiện thực hiện chức trách, nhiệm vụ của công chức, viên chức.
4. Trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu theo quy định hiện hành.

Điều 5. Nguyên tắc xác định, xử lý trách nhiệm người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu

1. Việc xem xét trách nhiệm người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu theo quy định này không thay thế việc xem xét, xử lý trách nhiệm theo các quy định của Đảng và Nhà nước.
2. Khi xem xét, xác định việc chịu trách nhiệm của người đứng đầu phải khách quan, đúng người, đúng việc; trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể của đơn vị.
3. Việc xử lý trách nhiệm người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu phải được tiến hành kịp thời, công tâm, công khai, minh bạch, khách quan, đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đúng trình tự, đúng tính chất và mức độ của hành vi vi phạm.
4. Người được giao quyền đứng đầu hoặc phụ trách đơn vị chịu trách nhiệm như người đứng đầu đơn vị.
5. Cấp phó người đứng đầu chịu trách nhiệm như người đứng đầu đơn vị đối với lĩnh vực được phân công lãnh đạo, quản lý, điều hành bằng văn bản ủy quyền hoặc bằng quyết định phân công phụ trách lĩnh vực của người đứng đầu đơn vị, tổ chức hoặc cơ quan chủ quản cấp trên.

Điều 6. Xác định việc chịu trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu

1. Người đứng đầu chịu trách nhiệm toàn bộ các nhiệm vụ được giao và các nhiệm vụ của đơn vị do mình đứng đầu.
2. Đối với các nhiệm vụ đã được phân công cho cấp phó thực hiện, việc xác định trách nhiệm như sau:
 - a) Cấp phó chịu trách nhiệm đối với toàn bộ các nhiệm vụ đã được phân công;
 - b) Người đứng đầu cũng phải chịu trách nhiệm tương đương với cấp phó đối với các nhiệm vụ đã được phân công cho cấp phó thực hiện, trừ các trường hợp sau đây:

b1) Trong trường hợp cấp phó người đứng đầu thực hiện nhiệm vụ được phân công không đúng quy định của Đảng, Nhà nước mà cấp tham mưu có ý kiến bảo lưu khác thì người đứng đầu chịu trách nhiệm thấp hơn so với trách nhiệm của cấp phó.

b2) Cấp phó chịu trách nhiệm trong trường hợp thực hiện nhiệm vụ của người đứng đầu mà không được phân công. Trong trường hợp này người đứng đầu không phải chịu trách nhiệm đối với nhiệm vụ do cấp phó thực hiện nhưng phải chịu trách nhiệm do vi phạm quy định tại Khoản 4 Điều 12 và Khoản 3 Điều 13 Quy định này.

3. Đối với nhiệm vụ đã được ủy quyền, việc xác định trách nhiệm như sau:

a) Người ủy quyền chịu toàn bộ trách nhiệm đối với các nhiệm vụ đã ủy quyền. Trong trường hợp người được ủy quyền thực hiện sai các quy định của pháp luật mà cấp tham mưu hoặc cơ quan phối hợp có ý kiến bảo lưu khác thì người ủy quyền chịu trách nhiệm thấp hơn so với người được ủy quyền;

b) Người được ủy quyền chịu trách nhiệm đối với các nhiệm vụ đã được ủy quyền;

c) Người đứng đầu hoặc cấp phó người đứng đầu được giao nhiệm vụ phối hợp thực hiện nhiệm vụ ủy quyền có trách nhiệm thấp hơn một bậc so với trách nhiệm của người được ủy quyền. Trong trường hợp người được ủy quyền thực hiện sai các quy định của pháp luật mà người đứng đầu hoặc cấp phó người đứng đầu có ý kiến bảo lưu khác thì không phải chịu trách nhiệm.

4. Khi giải quyết vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của tập thể lãnh đạo, nếu ý kiến của đa số thành viên trái với chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước mà người đứng đầu hoặc cấp phó người đứng đầu được phân công lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý lĩnh vực đó không có ý kiến khác thì bị xác định trách nhiệm cao hơn so với các thành viên khác trong tập thể lãnh đạo; trường hợp người đứng đầu hoặc cấp phó người đứng đầu có ý kiến khác và bảo lưu ý kiến thì được xem xét giảm nhẹ hoặc miễn trừ trách nhiệm.

Chương II

TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU, CẤP PHÓ NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU

Điều 7. Trách nhiệm trong việc giữ gìn phẩm chất chính trị, đạo đức cách mạng

1. Trung thành với Cương lĩnh và đường lối đổi mới của Đảng; chấp hành và tuyên truyền, vận động gia đình, nhân dân thực hiện đúng đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có ý thức, trách nhiệm, phấn đấu không có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị và có thái độ cương quyết trong đấu tranh chống suy thoái về tư tưởng chính trị; không ngừng học tập nâng cao trình độ chính trị, năng lực công tác của bản thân.

2. Giữ gìn đạo đức, lối sống, không có biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”; phát huy tính tiên phong, gương mẫu của người đảng viên; có tinh thần cầu thị, lắng nghe, tiếp thu sửa chữa khuyết điểm; không tham nhũng, quan liêu, cơ hội, vụ lợi; không để người thân, người quen lợi dụng chức vụ để trục lợi; kiên quyết đấu tranh với các biểu hiện quan liêu, tham nhũng, lãng phí, lối sống thực dụng, nói không đi đôi với làm; trung thực, khách quan trong tự phê bình, phê bình.

3. Có tinh thần trách nhiệm cao trước nhiệm vụ được giao, đạt kết quả và mức độ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; lãnh đạo xây dựng cơ quan, đơn vị trong sạch, vững mạnh; coi trọng việc quy tụ, đoàn kết trong nội bộ; có thái độ công tâm, khách quan và sự tin nhiệm của cán bộ, đảng viên, quần chúng.

4. Chấp hành nghiêm sự phân công, điều động của tổ chức; thực hiện tốt quy định về những điều đảng viên, công chức, viên chức không được làm và các nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị; thực hiện chế độ sinh hoạt đảng theo quy định; giữ mối liên hệ với cấp ủy cơ sở và gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú; lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của quần chúng, chủ động đối thoại với nhân dân và công chức, viên chức dưới quyền.

Điều 8. Trách nhiệm trong lãnh đạo, quản lý, điều hành đơn vị

1. Chịu trách nhiệm về toàn bộ hoạt động của đơn vị được giao lãnh đạo, quản lý; thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chỉ thị, nghị quyết của cấp trên trong các quy định, quy chế quản lý, điều hành đơn vị.

2. Phổ biến, quán triệt và chỉ đạo cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động chấp hành nghiêm túc các chủ trương, chính sách và các quy định khác của Đảng, pháp luật của Nhà nước; các chỉ thị, nghị quyết, chương trình, kế hoạch, quy chế làm việc và các quy định, quy chế quản lý, điều hành của cấp trên.

3. Thực hiện việc phân công công tác trong đơn vị

a) Thực hiện việc phân công, phân nhiệm rõ ràng, cụ thể đối với cấp phó phù hợp với khả năng chuyên môn, khả năng hoàn thành công việc, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tình hình thực tế của đơn vị, tổ chức;

b) Tổ chức phân công, phân nhiệm cụ thể, rõ ràng theo yêu cầu của vị trí việc làm đối với từng công chức, viên chức của đơn vị theo nguyên tắc không bỏ sót, không trùng lặp nhiệm vụ, bảo đảm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tình hình thực tế của đơn vị, tổ chức;

c) Việc phân công, phân nhiệm thực hiện nhiệm vụ phải được thể hiện bằng văn bản của đơn vị.

4. Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác

a) Căn cứ chức trách, nhiệm vụ theo vị trí việc làm, nhiệm vụ được phân công thực hiện và tình hình công việc thực tế của đơn vị trong năm, chỉ đạo tổ chức xây dựng chương trình, kế hoạch công tác tháng, quý, năm của đơn vị theo quy định của Quy chế làm việc của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

b) Tổ chức triển khai việc đăng ký thực hiện nhiệm vụ công tác hằng năm theo quy định của Quy chế đánh giá và phân loại công chức, viên chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

5. Công tác chỉ đạo, điều hành, quản lý

a) Thực hiện việc quản lý, chỉ đạo, điều hành đơn vị và các tổ chức cấp dưới thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn;

b) Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc kỷ luật, kỷ cương hành chính;

c) Thực hiện quy định về chế độ thông tin, báo cáo.

6. Công tác tổ chức cán bộ

a) Thực hiện các quy định của Đảng, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, của Bộ về tổ chức bộ máy, biên chế của đơn vị; bố trí, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, viên chức;

b) Tổ chức xây dựng, ban hành và triển khai thực hiện quy chế làm việc của đơn vị;

c) Thực hiện các quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo quy định của pháp luật hiện hành và quy định về quản lý công chức, viên chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

d) Thực hiện quy định về quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, bố trí, chuyển đổi vị trí công tác và đánh giá, phân loại đối với công chức, viên chức thuộc đơn vị;

đ) Thực hiện quy định về nâng lương, cử dự thi nâng ngạch; khen thưởng, kỷ luật, cho nghỉ chế độ theo quy định;

e) Tổ chức xây dựng, trình Bộ phê duyệt và triển khai thực hiện kế hoạch tinh giản biên chế;

g) Xây dựng đội ngũ công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị có phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống lành mạnh; có tinh thần trách nhiệm cao; có trình độ, năng lực chuyên môn vững vàng; kỷ luật, kỷ cương tốt; xây dựng và giữ gìn đoàn kết nội bộ;

h) Tổ chức thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở theo quy định, bảo đảm mọi hoạt động của đơn vị thực sự dân chủ, đoàn kết, thống nhất; thực hiện quy định về văn hóa công sở trong đơn vị, tổ chức;

i) Xử lý kịp thời, nghiêm minh công chức, viên chức có hành vi vi phạm kỷ luật, pháp luật, có thái độ quan liêu, hách dịch, cửa quyền, gây phiền hà cho tổ chức và công dân.

k) Bảo đảm phát huy dân chủ; xây dựng cơ quan, đơn vị đoàn kết, thống nhất; ngăn chặn, phát hiện và xử lý hoặc tham mưu xử lý kịp thời các vấn đề tiêu cực, vấn đề nảy sinh tại cơ quan, đơn vị.

7. Thực hiện đầy đủ các quy định về công tác kế hoạch, tài chính, quản lý, sử dụng tài sản công, gồm có:

a) Xây dựng kế hoạch và dự toán ngân sách hàng năm, Kế hoạch Tài

chính – Ngân sách Nhà nước 3 năm, Kế hoạch Tài chính 5 năm;

b) Giao và điều chỉnh Kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước, công khai tài chính;

c) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện công tác kế hoạch tài chính;

d) Việc thực hiện các kết luận của Kiểm toán và Thanh tra;

đ) Trình phê duyệt và phê duyệt theo thẩm quyền các đề án, dự án;

e) Nghiệm thu, quyết toán theo niên độ, trình phê duyệt các dự án hoàn thành;

g) Công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, quản lý tài sản theo quy định: trụ sở, đất đai, xe ô tô;

h) Thực hiện Chương trình xây dựng Định mức Kinh tế - Kỹ thuật, đơn giá sản phẩm;

i) Công tác thống kê ngành, lĩnh vực, chế độ báo cáo theo định kỳ.

8. Công tác ứng dụng công nghệ thông tin

a) Chịu trách nhiệm và gương mẫu ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành và hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ của đơn vị gắn với yêu cầu cải cách hành chính;

b) Tổ chức triển khai phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc, hệ thống thông tin quản lý công chức, viên chức và các phần mềm ứng dụng khác nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý hành chính nhà nước và hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ;

c) Chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác xây dựng, triển khai cập nhật Kiến trúc Chính phủ điện tử của Bộ, ngành theo chức năng, nhiệm vụ của đơn vị;

d) Tổ chức công khai, công bố, cung cấp thông tin, dữ liệu tuân thủ các quy định của pháp luật; bảo đảm cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo thẩm quyền;

đ) Tạo điều kiện để cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được nâng cao kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong xử lý công việc.

9. Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc, đúng quy định về chế độ, trách nhiệm, cơ chế phối hợp cung cấp thông tin phục vụ công tác phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của Bộ; thực hiện nghiêm túc quy định về kỷ luật phát ngôn của cán bộ, đảng viên; bảo vệ bí mật các tài liệu của Đảng, Nhà nước; bảo vệ chính trị nội bộ.

10. Thực hiện các biện pháp phòng, chống quan liêu, tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; chịu trách nhiệm nếu để xảy ra quan liêu, tham nhũng, lãng phí trong cơ quan, đơn vị.

Điều 9. Trách nhiệm tham mưu xây dựng và tổ chức thực thi cơ chế, chính sách, pháp luật

1. Tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của đơn vị.

a) Xây dựng kế hoạch và đánh giá mức độ thực hiện kế hoạch ban hành văn bản quy phạm pháp luật hằng năm của cơ quan, đơn vị;

b) Thực hiện đầy đủ quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật theo quy định. Thường xuyên rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật để tham mưu đề nghị bổ sung, sửa đổi hoặc bãi bỏ các văn bản quy phạm pháp luật không còn phù hợp;

c) Tham mưu kịp thời các văn bản hướng dẫn thi hành cụ thể, chi tiết vấn đề được giao trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên, đảm bảo các văn bản quy định chi tiết vấn đề được giao có hiệu lực cùng thời điểm với văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên;

d) Khi tham mưu xây dựng thể chế, cơ chế chính sách bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính đồng bộ, cụ thể và khả thi cao.

2. Chủ động nắm bắt tình hình thực thi chính sách, pháp luật đối với lĩnh vực thuộc chức năng nhiệm vụ được giao; kịp thời tham mưu trình Lãnh đạo Bộ giải quyết đối với các vấn đề có liên quan đến chức năng, ngành, lĩnh vực đơn vị quản lý mà thuộc thẩm quyền của các Bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; chủ động tổ chức làm việc, đi công tác địa phương, cơ sở và hướng dẫn giải quyết những vấn đề thuộc thẩm quyền được phân cấp và theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Trách nhiệm thực hiện các đề án, dự án đã đăng ký vào Chương trình công tác năm của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và của Bộ

1. Chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện các đề án, dự án được giao theo Chương trình công tác năm của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và của Bộ bảo đảm tiến độ, chất lượng, nội dung và hiệu quả.

2. Người đứng đầu đơn vị chủ trì chịu trách nhiệm toàn diện về tiến độ, chất lượng các đề án trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ.

3. Người đứng đầu các Vụ: Pháp chế, Kế hoạch - Tài chính, Tổ chức cán bộ, Khoa học và Công nghệ, Hợp tác quốc tế, Thi đua, khen thưởng và Tuyên truyền; Văn phòng Bộ; Thanh tra Bộ; Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên môi trường, theo chức năng, nhiệm vụ được giao cử người tham gia; theo dõi trong suốt quá trình xây dựng đề án; thường xuyên phối hợp với cơ quan, đơn vị chủ trì, đôn đốc, kiểm tra quá trình chuẩn bị đề án tham gia ý kiến để bảo đảm việc chuẩn bị đề án đúng tiến độ, đúng trình tự, thủ tục, khách quan, đúng chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; đôn đốc cơ quan thẩm định thực hiện nhiệm vụ; trực tiếp thẩm tra về hình thức, thể thức văn bản, trình tự, thủ tục trình.

Điều 11. Trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ, công việc do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao; chương trình công tác của Bộ; ý kiến chỉ đạo của Bộ trưởng theo thông báo kết luận tại các cuộc họp, làm việc

Người đứng đầu các đơn vị trực tiếp xử lý, chỉ đạo, phân công, đôn đốc, kiểm tra thường xuyên việc thực hiện các nhiệm vụ, công việc do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao; các đề án, dự án, báo cáo lớn thuộc chương trình

công tác của Bộ; ý kiến chỉ đạo của Bộ trưởng theo đúng tiến độ và bảo đảm chất lượng.

Điều 12. Trách nhiệm xử lý các mối quan hệ trong công tác

1. Kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm các quy định của Đảng, Nhà nước của công chức, viên chức, người lao động thuộc thẩm quyền quản lý trong quá trình thực thi công vụ và phải có biện pháp kiên quyết để chấm dứt hành vi vi phạm đó, kịp thời áp dụng biện pháp khắc phục có hiệu quả.

2. Kịp thời xử lý các báo cáo, kiến nghị, xin ý kiến về những vấn đề thuộc thẩm quyền của người đứng đầu.

3. Kịp thời chỉ đạo, xử lý các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền bảo đảm rõ ràng, nhất quán, tránh gây lãng phí ngân sách, tài sản Nhà nước; tham mưu, đề xuất, trình cấp có thẩm quyền hoặc ban hành theo thẩm quyền các văn bản phù hợp với quy định hiện hành, đáp ứng yêu cầu thực tiễn; không đùn đẩy trách nhiệm.

4. Quản lý công chức, viên chức, người lao động của đơn vị trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của đơn vị, bảo đảm công chức, viên chức người lao động hoặc người được ủy quyền thực hiện đúng pháp luật, đúng nhiệm vụ đã được phân công, không tham nhũng, lãng phí và vi phạm các quy định của Đảng và nhà nước.

5. Thực hiện đúng và đầy đủ trách nhiệm trong việc giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo dẫn đến tình trạng đơn, thư khiếu nại, tố cáo vượt cấp, kéo dài.

6. Xử lý kịp thời, nghiêm minh, không bao che cho hành vi vi phạm của cấp dưới.

Điều 13. Trách nhiệm trong công tác cải cách hành chính của Bộ

1. Chỉ đạo việc xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính theo quy định và chức năng, nhiệm vụ của đơn vị.

2. Triển khai đầy đủ nhiệm vụ cải cách hành chính trên các lĩnh vực được phân công phụ trách theo chương trình cải cách hành chính của Bộ và của đơn vị; rà soát, đơn giản hóa, công khai, minh bạch thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực, đơn vị, tổ chức mình phụ trách;

3. Chỉ đạo, phụ trách việc công bố, công khai đầy đủ, kịp thời thủ tục hành chính và các quy định có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị.

4. Giải quyết kịp thời, đầy đủ; bảo đảm chất lượng, hiệu quả; đúng thời gian, đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước các thủ tục hành chính đối với các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân.

5. Xử lý, giải quyết phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân đối với thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ.

6. Thực hiện chế độ thông tin báo cáo cải cách hành chính bảo đảm thời gian, nội dung, chất lượng, số lượng theo quy định.

7. Chịu trách nhiệm về kết quả chỉ số cải cách hành chính của Bộ đối với

lĩnh vực, mặt công tác thuộc chức năng, nhiệm vụ của đơn vị do mình phụ trách.

Điều 14. Công tác kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh của tổ chức và công dân

1. Thực hiện nghiêm túc, đúng quy định, thẩm quyền về công tác kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo của tổ chức và công dân trong phạm vi thẩm quyền được giao.

2. Giải quyết kịp thời, đầy đủ; bảo đảm chất lượng, hiệu quả; đúng thời gian, đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với các nội dung chỉ đạo của cấp có thẩm quyền, các kiến nghị của cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp; đơn thư khiếu nại, tố cáo của tổ chức và công dân.

3. Kịp thời phát hiện, xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết những vấn đề mới, nóng, phức tạp, nhạy cảm phát sinh trong lĩnh vực, mặt công tác được giao lãnh đạo, quản lý, điều hành, phụ trách.

4. Thực hiện quy định về tiếp công dân.

Điều 15. Các chế độ trách nhiệm khác

1. Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, đúng quy định về mối quan hệ công tác giữa thủ trưởng đơn vị trực thuộc Bộ với Lãnh đạo Bộ, giữa các đơn vị trực thuộc Bộ và giữa đơn vị với địa phương, cơ sở; trách nhiệm trong việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định tại Quy chế làm việc của Bộ.

2. Thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên, đột xuất do Bộ trưởng, các Thứ trưởng giao.

3. Các chế độ trách nhiệm khác theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

Chương III
ĐÁNH GIÁ, XỬ LÝ VI PHẠM VỀ TRÁCH NHIỆM
CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU, CẤP PHÓ NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU

Điều 16. Đánh giá, phân loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ trong đánh giá cuối năm

Kết quả thực hiện các nội dung về trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu được quy định trong Quy định này là một trong các cơ sở, tiêu chí để xem xét đánh giá, phân loại công chức, viên chức cuối năm đối với người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu đơn vị trực thuộc Bộ.

Điều 17. Hình thức xử lý vi phạm về trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu

Ngoài việc xem xét đánh giá, phân loại công chức, viên chức cuối năm theo quy định, người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu nếu để xảy ra sai sót, vi

phạm các nội dung quy định về trách nhiệm tại Quy định này thì tùy mức độ vi phạm, mức độ gây hậu quả của hành vi vi phạm có thể bị xem xét, xử lý trách nhiệm theo các hình thức sau:

1. Phê bình công khai bằng văn bản.
2. Tạm thời đình chỉ chức vụ.
3. Không bổ nhiệm lại (nếu đến thời hạn bổ nhiệm lại).
4. Điều động, phân công công tác khác.
5. Thực hiện quy định về từ chức, miễn nhiệm.
6. Xem xét thực hiện tinh giản biên chế theo quy định.

7. Xem xét xử lý kỷ luật Đảng, kỷ luật hành chính hoặc chịu trách nhiệm hình sự, dân sự, trách nhiệm vật chất hoặc trách nhiệm khác theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

Điều 18. Xử lý vi phạm trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu trong việc giữ gìn phẩm chất chính trị, đạo đức cách mạng

1. Người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu suy thoái về tư tưởng chính trị, vi phạm đạo đức, lối sống, thiếu ý thức tổ chức kỷ luật; “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; vi phạm Điều lệ và các quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, bị xử lý kỷ luật (chưa đến mức cách chức), thì thực hiện quy định về từ chức, miễn nhiệm hoặc tiến hành điều chuyển, bố trí công tác khác hoặc giữ chức vụ thấp hơn chức vụ hiện đang đảm nhiệm.

2. Khi có đơn thư khiếu nại, tố cáo hoặc có dư luận được xác minh, kết luận người đứng đầu và cấp phó người đứng đầu có biểu hiện cục bộ, bè phái, gây mất đoàn kết nội bộ; để vợ (chồng), con tham gia những việc làm ảnh hưởng đến trách nhiệm bản thân và uy tín của tập thể thì tùy theo mức độ vi phạm tiến hành xem xét, quyết định điều chuyển, bố trí công tác khác không phải chờ hết nhiệm kỳ hoặc hết thời gian giữ chức vụ bổ nhiệm.

Điều 19. Xử lý vi phạm trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu trong lãnh đạo, quản lý, điều hành đơn vị

1. Phê bình công khai bằng văn bản nếu vi phạm một trong các trường hợp sau:

a) Lãnh đạo, quản lý, điều hành đơn vị trong năm không hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ chủ yếu trong năm (trừ trường hợp do nguyên nhân khách quan, bất khả kháng);

b) Chỉ đạo giải quyết công việc chậm trễ, ách tắc (trừ trường hợp do nguyên nhân khách quan, bất khả kháng), những nhiễu hoặc để cán bộ cấp dưới trực tiếp quản lý những nhiễu, hiệu quả công việc thấp;

c) Lãnh đạo, quản lý đơn vị trong năm hoạt động cầm chừng, không quyết liệt, không có chuyển biến, tiến bộ so với năm trước;

d) Triển khai không đầy đủ các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước, ý kiến chỉ đạo của Bộ trưởng dẫn đến đơn vị không hoàn thành nhiệm

vụ chính trị theo chức năng, nhiệm vụ được giao;

đ) Lãnh đạo, chỉ đạo đơn vị thực hiện cải cách hành chính không quyết liệt, giải pháp thực hiện không hiệu quả, để các lĩnh vực, mặt công tác của đơn vị ảnh hưởng đến kết quả chỉ số cải cách hành chính của Bộ (trừ trường hợp do nguyên nhân khách quan, bất khả kháng).

2. Tạm đình chỉ chức vụ để kiểm điểm khi có dấu hiệu vi phạm trách nhiệm trong các trường hợp sau:

a) Chậm trễ, trì trệ, kém hiệu quả trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao của đơn vị có tính hệ thống và do nguyên nhân chủ quan;

b) Khi có đơn thư khiếu nại, tố cáo mà cấp có thẩm quyền phải xem xét kiểm tra, thanh tra, điều tra, giải quyết theo quy định của Đảng và Nhà nước.

3. Không bổ nhiệm lại (nếu đến thời hạn bổ nhiệm lại) nếu vi phạm một trong các trường hợp sau:

a) Để tình trạng đơn thư thuộc thẩm quyền giải quyết tồn đọng, kéo dài, vượt cấp, gây bức xúc cho tổ chức và công dân (trừ trường hợp do nguyên nhân khách quan, bất khả kháng);

b) Năng lực công tác hạn chế, chỉ đạo, lãnh đạo đơn vị giải quyết công việc chậm trễ, ách tắc dẫn đến đơn vị không hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ chủ yếu trong 02 năm liên tiếp.

4. Điều động, phân công công tác khác nếu vi phạm một trong các trường hợp sau:

a) Không chỉ đạo, tổ chức triển khai các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước, ý kiến chỉ đạo của Bộ trưởng dẫn đến việc Bộ không hoàn thành nhiệm vụ chính trị được giao;

b) Tham mưu, đề xuất, trình cấp có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành văn bản thuộc thẩm quyền trái quy định;

c) Khi lấy phiếu tín nhiệm theo Quy định số 262-QĐ/TW ngày 08 tháng 10 năm 2014 của Bộ Chính trị về việc lấy phiếu tín nhiệm đối với thành viên lãnh đạo cấp ủy và cán bộ lãnh đạo trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, nếu có trên 50% số phiếu tín nhiệm thấp;

d) Hai (02) năm liên tiếp hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực hoặc có 02 năm liên tiếp, trong đó 01 năm hoàn thành nhiệm vụ nhưng còn hạn chế về năng lực và 01 năm không hoàn thành nhiệm vụ;

đ) Để cấp dưới vi phạm kỷ luật Đảng, vi phạm pháp luật của Nhà nước mà do cấp trên phát hiện, xử lý mà bị liên đới chịu trách nhiệm;

e) Không kiểm tra hoặc thiếu kiểm tra, đôn đốc cấp dưới thực hiện công việc của đơn vị dẫn đến cấp dưới vi phạm pháp luật hoặc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao không đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả.

Điều 20. Xử lý vi phạm trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu trong thực hiện đề án, dự án, nhiệm vụ

1. Phê bình công khai bằng văn bản nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Ba (03) lần liên tiếp bị Bộ trưởng phê bình, nhắc nhở tại cuộc họp giao ban tháng của Bộ vì chậm tiến độ trong triển khai thực hiện các đề án, dự án, nhiệm vụ được giao chủ trì theo chương trình, kế hoạch đã được phê duyệt (trừ trường hợp được xác định là do nguyên nhân khách quan, bất khả kháng);

b) Tham mưu ban hành chính sách không khả thi, hiệu quả kém (01 đề án, chính sách trong một năm);

c) Có cơ quan, đơn vị phản ánh bằng văn bản với cấp có thẩm quyền về việc không tham gia phối hợp theo đề nghị của cơ quan, đơn vị được giao chủ trì thực hiện nhiệm vụ, kết luận, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, lãnh đạo Bộ, Chương trình công tác của Bộ và những công việc phải tham gia phối hợp giải quyết theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, gây ảnh hưởng tới tiến độ, chất lượng của công tác quản lý Nhà nước của Bộ, Chính phủ (trừ trường hợp có lý do chính đáng);

2. Tạm thời đình chỉ chức vụ để kiểm điểm nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Không tổ chức xây dựng, trình ban hành dự án Luật, Nghị định theo chương trình, kế hoạch đã đăng ký mà không có lý do chính đáng;

b) Trong một (01) năm, có từ 30% trở lên trong tổng số các nhiệm vụ được giao chủ trì xử lý, giải quyết theo kết luận, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Chương trình công tác của Bộ được thực hiện không đúng thời hạn quy định và không đảm bảo chất lượng, ảnh hưởng tới công tác quản lý nhà nước chung của Bộ, Chính phủ (trừ trường hợp do nguyên nhân khách quan, bất khả kháng);

c) Trong một năm, hai (02) lần có cơ quan, đơn vị phản ánh bằng văn bản với cấp có thẩm quyền về việc không tham gia phối hợp theo đề nghị của cơ quan, đơn vị được giao chủ trì thực hiện nhiệm vụ, kết luận, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, lãnh đạo Bộ, Chương trình công tác của Bộ và những công việc phải tham gia phối hợp giải quyết theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, gây ảnh hưởng tới tiến độ, chất lượng của công tác quản lý Nhà nước của Bộ, Chính phủ (trừ trường hợp có lý do chính đáng);

d) Qua kiểm tra phát hiện có vi phạm trong triển khai thực hiện các đề án, dự án gây thất thoát, lãng phí ngân sách của Nhà nước.

3. Người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu qua kiểm điểm, kiểm tra, giám sát, thanh tra, kiểm toán, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo kết luận thiếu trách nhiệm hoặc do năng lực lãnh đạo, quản lý yếu kém làm ảnh hưởng đến chất lượng, tiến độ thực hiện các đề án, dự án lớn, gây thất thoát, lãng phí ngân sách của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến uy tín của Bộ, Chính phủ, tùy theo mức độ gây hậu quả sẽ bị xem xét xử lý kỷ luật Đảng, kỷ luật hành chính hoặc chịu

trách nhiệm hình sự, dân sự, trách nhiệm vật chất hoặc trách nhiệm khác theo quy định của Đảng và pháp luật của Nhà nước; đồng thời, xem xét về chức vụ cán bộ vi phạm. Nếu phải xử lý kỷ luật nhưng chưa đến mức cách chức thì không bỏ nhiệm lại, bố trí chức vụ thấp hơn hoặc khuyến khích từ chức, miễn nhiệm chức vụ theo quy định.

Điều 21. Các trường hợp được miễn, giảm nhẹ trách nhiệm đối với người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu

1. Người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu được miễn trách nhiệm trong các trường hợp sau:

a) Người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu không thể biết hoặc đã làm hết trách nhiệm và áp dụng các biện pháp cần thiết để phòng ngừa, ngăn chặn hành vi tham nhũng, lãng phí hoặc hành vi vi phạm pháp luật khác;

b) Người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu phụ trách lĩnh vực được phân công đã ban hành văn bản quy phạm pháp luật để sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ, huỷ bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành một phần hoặc toàn bộ văn bản trái pháp luật do mình ban hành và khắc phục xong hậu quả do việc ban hành và thực hiện văn bản trái luật đó gây ra;

c) Do thiên tai, dịch hoặ, các tai nạn rủi ro khác hoặc trường hợp bất khả kháng mà người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu đơn vị đã có biện pháp phòng, chống tích cực;

d) Người đứng đầu vắng mặt ở cơ quan, đơn vị và có văn bản uỷ quyền cho cấp phó trong thời gian vắng mặt; cấp phó người đứng đầu phải chịu trách nhiệm về hành vi, quyết định của mình trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của người đứng đầu trong văn bản uỷ quyền;

đ) Trường hợp người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu phải chấp hành quyết định của cấp trên, khi có căn cứ khẳng định quyết định đó trái pháp luật thì phải báo cáo ngay với người ra quyết định; trường hợp vẫn phải chấp hành thì phải báo cáo lên cấp trên trực tiếp của người ra quyết định và không phải chịu trách nhiệm về hậu quả của việc thi hành quyết định đó.

2. Người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu vi phạm chế độ trách nhiệm được xem xét giảm nhẹ một mức kỷ luật khi người đó đã tự nhận trách nhiệm về hành vi vi phạm và đã khắc phục hậu quả do mình gây ra, được cấp có thẩm quyền chấp thuận.

Điều 22. Các trường hợp tăng nặng trách nhiệm đối với người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu

1. Báo cáo sai sự thật về tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ, công vụ được giao.

2. Phương tiện thông tin đại chúng đưa tin về hiện tượng vi phạm pháp luật tại đơn vị, tổ chức hoặc cấp trên phát hiện và đã kịp thời có ý kiến chỉ đạo nhưng người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu không thực hiện hoặc không áp

dụng ngay biện pháp để xử lý, dẫn đến xảy ra hậu quả.

3. Người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu đã bị xử lý kỷ luật về hành vi vi phạm chế độ trách nhiệm tiếp tục tái phạm hoặc thiếu trung thực trong báo cáo, tường trình, tiếp thu phê bình, kiểm điểm hoặc cố tình né tránh, đùn đẩy trách nhiệm.

Điều 23. Thẩm quyền đánh giá, xử lý vi phạm trách nhiệm đối với người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu

1. Thẩm quyền quyết định mức phân loại đánh giá cuối năm đối với người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu được thực hiện theo Quy chế đánh giá và phân loại công chức, viên chức của Bộ.

2. Bộ trưởng có thẩm quyền quyết định áp dụng hình thức phê bình công khai bằng văn bản hoặc tạm thời đình chỉ công tác để kiểm điểm khi người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu vi phạm chế độ trách nhiệm theo quy định tại Quy định này.

3. Bộ trưởng quyết định áp dụng hình thức xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu quy định tại các Khoản 3, 4, 5 và 6 Điều 17 Quy định này sau khi có ý kiến thống nhất của Ban cán sự đảng Bộ.

4. Thẩm quyền xử lý kỷ luật người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu được thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 24. Trách nhiệm giúp Bộ trưởng trong đánh giá, xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu

1. Vụ Tổ chức cán bộ

a) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Bộ và các đơn vị tham mưu tổng hợp (các Vụ trực thuộc Bộ, Thanh tra Bộ, Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên môi trường) thường xuyên theo dõi, đôn đốc và tham mưu với lãnh đạo Bộ kiểm tra, giám sát, đánh giá và xử lý trách nhiệm của người đứng đầu và cấp phó người đứng đầu đơn vị trực thuộc Bộ trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao;

b) Tổng hợp chung về tình hình vi phạm của người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu, sáu tháng và hằng năm báo cáo Bộ trưởng hoặc báo cáo theo yêu cầu của Bộ trưởng;

c) Tham mưu, giúp Bộ trưởng áp dụng hình thức xử lý trách nhiệm quy định tại các Khoản 3, 4, 5, 6 và 7 Điều 17 Quy định này;

d) Theo dõi, tổng hợp, nhận xét, đánh giá việc chỉ đạo thực hiện công tác cải cách hành chính của người đứng đầu đơn vị trực thuộc Bộ.

2. Văn phòng Bộ

a) Theo dõi kết quả, tình hình thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao của người đứng đầu, hằng quý báo cáo Bộ trưởng và gửi Vụ Tổ chức cán bộ để tổng hợp, cụ thể:

a1) Tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao của người đứng đầu đơn vị trực thuộc Bộ theo quy định của Quy chế làm việc của Bộ.

a2) Tổng hợp, ghi chép, thống kê ý kiến chỉ đạo, nhắc nhở của Bộ trưởng, các Thứ trưởng về việc thực hiện nhiệm vụ được giao đối với người đứng đầu các đơn vị trực thuộc Bộ tại các buổi họp giao ban tháng, quý của Bộ.

a3) Theo dõi tiến độ xử lý các nhiệm vụ, kết luận, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, lãnh đạo Bộ và Chương trình công tác của Bộ của người đứng đầu các đơn vị trực thuộc Bộ; tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng, các Thứ trưởng trước các cuộc họp giao ban, sơ kết 6 tháng, tổng kết năm của Bộ hoặc khi Bộ trưởng, các Thứ trưởng yêu cầu (đồng thời gửi 01 một bản tới Vụ Tổ chức cán bộ để phối hợp theo dõi, xử lý).

b) Chủ trì, phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ tham mưu giúp Bộ trưởng áp dụng biện pháp xử lý trách nhiệm quy định các Khoản 1 và 2 Điều 17 Quy định này.

3. Các Vụ trực thuộc Bộ, Thanh tra Bộ, Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên môi trường

Trên cơ sở Quy định này và các quy định liên quan khác của Bộ, các Vụ trực thuộc Bộ, Thanh tra Bộ, Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên và môi trường có trách nhiệm theo dõi, tổng hợp, định kỳ hằng tháng hoặc khi có yêu cầu gửi báo cáo đánh giá, nhận xét tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao của người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu các đơn vị trực thuộc Bộ về Văn phòng Bộ để báo cáo Bộ trưởng, cụ thể:

a) Vụ Hợp tác quốc tế theo dõi, tổng hợp, nhận xét, đánh giá việc thực hiện công tác hợp tác quốc tế;

b) Vụ Khoa học và Công nghệ theo dõi, tổng hợp, nhận xét, đánh giá việc thực hiện công tác khoa học và công nghệ; áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008; việc xây dựng, ban hành các quy chuẩn, tiêu chuẩn theo quy định;

c) Vụ Kế hoạch - Tài chính theo dõi, tổng hợp, nhận xét, đánh giá việc thực hiện công tác kế hoạch, tài chính; việc quản lý, sử dụng tài sản công;

d) Vụ Pháp chế theo dõi, tổng hợp, nhận xét, đánh giá việc thực hiện công tác pháp chế, công tác cải cách thủ tục hành chính;

đ) Vụ Thi đua, Khen thưởng và Tuyên truyền theo dõi, tổng hợp, nhận xét, đánh giá việc thực hiện công tác thi đua - khen thưởng, tuyên truyền và phát ngôn báo chí;

e) Thanh tra Bộ theo dõi, tổng hợp, nhận xét, đánh giá việc thực hiện công tác xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo nội bộ; kết quả thực hiện nhiệm vụ, kết luận, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Lãnh đạo Bộ và Chương trình công tác của Bộ về thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng;

g) Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên môi trường theo dõi,

tổng hợp, nhận xét, đánh giá việc ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo, điều hành công việc, nhất là việc thực hiện xử lý công việc trên môi trường mạng;

h) Các đơn vị được giao chủ trì các Chương trình hành động, Kế hoạch hành động của Bộ, của Ngành, có trách nhiệm giúp Bộ trưởng theo dõi, tổng hợp, đánh giá việc thực hiện các nhiệm vụ, đề án, dự án thuộc Chương trình hành động, Kế hoạch hành động của người đứng đầu các đơn vị trực thuộc Bộ.

4. Các đơn vị trực thuộc Bộ khác (trừ các đơn vị tham mưu tổng hợp, gồm có: các Vụ trực thuộc Bộ, Văn phòng Bộ, Thanh tra Bộ, Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên môi trường), căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, giúp Bộ trưởng theo dõi, giám sát việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao và công tác phối hợp của người đứng đầu và cấp phó người đứng đầu đơn vị trực thuộc Bộ; định kỳ hoặc đột xuất khi được yêu cầu báo cáo Bộ trưởng.

5. Trường hợp có các vi phạm việc thực hiện Quy định đến mức phải phê bình, kỷ luật, các đơn vị trực thuộc Bộ chủ động phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ báo cáo Bộ trưởng xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức, viên chức và các quy định liên quan.

Điều 25. Thời điểm xem xét xử lý vi phạm trách nhiệm đối với người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu

1. Xem xét xử lý trách nhiệm hằng năm được thực hiện sau khi có báo cáo tổng kết năm của đơn vị và kết quả đánh giá, phân loại công chức, viên chức cuối năm.

2. Xem xét xử lý trách nhiệm đột xuất khi vụ việc sai phạm xảy ra hoặc khi có kết luận thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, điều tra... của cơ quan có thẩm quyền thì cấp có thẩm quyền xác định tính chất, mức độ, hậu quả của vụ việc và xác định trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu đơn vị để chỉ đạo kiểm điểm, xem xét, xử lý trách nhiệm hoặc kiến nghị hình thức kỷ luật đối với người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu liên quan đến trách nhiệm để xảy ra vụ, việc sai phạm đó.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 26. Cấp ủy đảng, các tổ chức đoàn thể

1. Đảng ủy Bộ, Đảng ủy khối cơ sở Bộ Tài nguyên và Môi trường tại thành phố Hồ Chí Minh, Công đoàn Bộ, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Bộ:

a) Chỉ đạo các cấp ủy, tổ chức đoàn thể thuộc Bộ tổ chức phổ biến, quán triệt và thực hiện nghiêm túc Quy định này;

b) Trên cơ sở Quy định này và các quy định của Đảng, đoàn thể, vận dụng xây dựng và tổ chức thực hiện quy định việc xác định trách nhiệm, đánh giá và xử lý trách nhiệm đối với người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đoàn thể trực thuộc bảo đảm sự liên thông, đồng bộ;

c) Chỉ đạo cấp ủy, tổ chức đoàn thể thuộc Bộ tích cực tham gia xây dựng và thực hiện quy định về trách nhiệm và xử lý trách nhiệm người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu đơn vị, tổ chức trực thuộc đơn vị trực thuộc Bộ, bảo đảm phù hợp với Quy định này và các quy định của Đảng, Nhà nước.

2. Các cấp ủy, tổ chức đoàn thể thuộc Bộ chủ động phát huy vai trò lãnh đạo, giám sát theo quy định đối với người đứng đầu đơn vị thuộc Bộ trong việc thực hiện Quy định này và quy định của đơn vị, tổ chức, thông báo cho Vụ Tổ chức cán bộ, Văn phòng Bộ khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm.

Điều 27. Trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị trực thuộc Bộ

1. Tổ chức thực hiện nghiêm túc Quy định này; tổ chức phổ biến, quán triệt Quy định này cho công chức, viên chức, người lao động thuộc đơn vị, tổ chức biết và giám sát thực hiện.

2. Căn cứ Quy định này, xây dựng và tổ chức thực hiện quy định trách nhiệm người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu tổ chức trực thuộc đơn vị do mình quản lý, phụ trách.

Riêng đối với người đứng đầu các Vụ trực thuộc Bộ; các văn phòng, tổ chức phối hợp liên ngành trực thuộc Bộ có thể vận dụng các nội dung của Quy định này để đưa vào áp dụng trong Quy chế làm việc của đơn vị.

Điều 28. Trách nhiệm của Vụ Tổ chức cán bộ

1. Đôn đốc, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy định này; chủ động phối hợp với các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan xem xét, giải quyết thỏa đáng khiếu nại, tố cáo của công chức, viên chức trong việc thực hiện Quy định này khi có yêu cầu.

2. Kịp thời tham mưu với Bộ trưởng điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi Quy định này, bảo đảm phù hợp với các quy định của Đảng, Nhà nước và tình hình thực tế./.



BỘ TRƯỞNG



Trần Hồng Hà